

|                                                                                   |                                                                                                                                                                   |                                                                                                                             |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p style="text-align: center;"><b>CHÍNH SÁCH</b></p> <p style="text-align: center;"><b>PHÒNG CHỐNG RỬA TIỀN, HỐI LỘ,</b><br/><b>VÀ CHỐNG TÀI TRỢ KHỦNG BÓ</b></p> | <p>Mã số:</p> <p>Lần ban hành: 01</p> <p>Ngày ban hành: 01/10/2024</p> <p>Ngày hiệu lực: 15/10/2024</p> <p>Số trang: 12</p> |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

|                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p style="text-align: center;"><b>Biên soạn</b></p>  <p style="text-align: center;"><b>Trần Quốc Đạt</b><br/>Phó Giám đốc Bộ phận Luật</p> | <p style="text-align: center;"><b>Thẩm định</b></p>  <p style="text-align: center;"><b>Trần Phương Bắc</b><br/>Luật sư trưởng</p> | <p style="text-align: center;"><b>Thẩm định</b></p>  <p style="text-align: center;"><b>Đoàn Thị Mỹ Duyên</b><br/>Giám đốc Tài chính</p> | <p style="text-align: center;"><b>Phê duyệt</b></p>  <p style="text-align: center;"><b>Danny Le</b><br/>Tổng giám đốc</p> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## MỤC LỤC

|                                                                                          |    |
|------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| <b>CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG</b>                                                          | 2  |
| Điều 1. Phạm vi áp dụng                                                                  | 2  |
| Điều 2. Định nghĩa                                                                       | 2  |
| Điều 3. Đối tượng áp dụng                                                                | 3  |
| <b>CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CHI TIẾT</b>                                                      | 3  |
| Điều 4. Tuân thủ Lệnh Cấm vận, Danh sách đen và nghiêm cấm thực hiện giao dịch liên quan | 3  |
| Điều 5. Giao dịch công bằng, minh bạch, phòng chống gian lận                             | 4  |
| Điều 6. Quy định về phòng chống Hối lộ, Tham nhũng và Rửa tiền                           | 4  |
| Điều 7. Thủ tục KYC                                                                      | 4  |
| Điều 8. Xử lý vi phạm                                                                    | 5  |
| <b>CHƯƠNG III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN</b>                                                     | 5  |
| Điều 9. Điều khoản thi hành                                                              | 5  |
| PHỤ LỤC 1                                                                                | 7  |
| PHỤ LỤC 2                                                                                | 12 |

## **CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Chính sách Phòng chống Rửa tiền, Hồi lộ, chống Tài trợ Khủng bố này áp dụng cho toàn bộ các hoạt động và giao dịch của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan và các công ty con, công ty thành viên của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan ("**Tập đoàn Masan**"). Chính sách Phòng chống Rửa tiền, Hồi lộ, chống Tài trợ Khủng bố này nhằm thiết lập các khái niệm, nguyên tắc chung, nghĩa vụ và các hành vi bị cấm trong toàn bộ các hoạt động và giao dịch có liên quan.

### **Điều 2. Định nghĩa**

Trong Chính sách này:

1. "**Cơ quan Cấm vận**" nghĩa là:

- (a) Liên Hợp Quốc;
- (b) Chính phủ Hoa Kỳ;
- (c) Liên Minh Châu Âu;
- (d) Vương Quốc Anh;
- (e) Cộng Hòa Pháp;
- (f) Hồng Kông;
- (g) Singapore;
- (h) Thụy Sĩ; hoặc
- (i) các tổ chức và cơ quan chính phủ liên quan của bất kỳ quốc gia nào nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn:
  - (i) Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc;
  - (ii) Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài thuộc Bộ Tài chính Hoa kỳ (**OFAC**);
  - (iii) Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ;
  - (iv) Bộ Ngân Khố Vương Quốc Anh (**HMT**);
  - (v) Ban Thư ký Nhà nước về Các Vấn Đề Kinh Tế của Thụy Sĩ hoặc Tổng Cục Luật Quốc Tế Thụy Sĩ;
  - (vi) Cơ quan Tiền tệ Hồng Kông;
  - (vii) Cơ quan Tiền tệ Singapore; và/hoặc
- (j) bất kỳ cơ quan nào khác được Tổng Giám đốc Tập đoàn Masan hoặc người được ủy quyền hợp lệ thông báo bằng văn bản tùy từng thời điểm.

2. **“Danh sách đen”** bao gồm danh sách tổ chức, cá nhân có liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố do Bộ Công an chủ trì lập và danh sách tổ chức, cá nhân bị chỉ định có liên quan đến phổ biến và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt do Bộ Quốc phòng chủ trì lập theo quy định Luật phòng, chống rửa tiền 2022, và quy định liên quan tùy từng thời điểm. Tham khảo theo Phụ lục 2 Chính sách này.

3. **“Danh sách Lệnh Cấm vận”** nghĩa là danh sách “Danh sách Cấm vận” đang có hiệu lực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, “Các Đối tượng bị Cấm vận Đặc biệt và bị Ngăn chặn” được OFAC thông báo và duy trì, Danh sách Mục tiêu Cấm vận Kinh tế Hợp nhất và Danh sách Cấm Đầu tư được HMT thông báo và duy trì, hoặc bất kỳ danh sách tương tự nào được bất kỳ Cơ quan Cấm vận nào về Lệnh Cấm vận thông báo công khai và duy trì. Tham khảo theo Phụ lục 2 Chính sách này.

4. **“Hối lộ”** là hành vi hứa hẹn, đưa, thanh toán, tặng thưởng bằng tiền, quà tặng, tiệc chiêu đãi, tài trợ hoặc dưới các hình thức khác để cung cấp một cách trực tiếp hoặc qua trung gian những lợi ích vật chất như tiền, tài sản, lợi ích vật chất... cho người có quyền hạn của Tập đoàn Masan hoặc đối tác của Tập đoàn Masan nhằm ảnh hưởng đến thái độ và quyết định của người đó để đạt được các lợi ích tài chính và phi tài chính. Hối lộ cũng được hiểu bao gồm hành vi trung gian, môi giới hối lộ, và hành vi nhận hối lộ.

5. **“Lệnh Cấm vận”** nghĩa là lệnh về cấm vận hoặc trừng phạt về kinh tế và/hoặc thương mại, luật pháp, quy định, hoặc các biện pháp hạn chế được bất kỳ Cơ quan Cấm vận nào áp dụng, thực hiện, hoặc ban hành.

6. **“Luật phòng, chống rửa tiền 2022”** là luật số 14/2022/QH15 do Quốc hội thông qua ngày 15/11/2022, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế theo từng thời điểm.

7. **“Rửa tiền”** là hành vi của tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc của tài sản do phạm tội mà có như được quy định trong Bộ luật Hình sự 2015, và Luật phòng, chống rửa tiền 2022, như được sửa đổi, và bổ sung tùy từng thời điểm.

8. **“Tập đoàn Masan”** bao gồm Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan và toàn bộ các công ty con, công ty thành viên của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan.

9. **“Tham nhũng”** là hành vi sử dụng quyền hạn được giao gắn liền với vị trí công việc để đạt được các lợi ích tài chính và phi tài chính.

### **Điều 3. Đối tượng áp dụng**

Chính sách này được áp dụng cho toàn bộ Tập đoàn Masan, các công ty con hoặc công ty thành viên, bao gồm không giới hạn các phòng ban, bộ phận, người lao động và các cá nhân khác có liên quan, bao gồm những cá nhân được ủy quyền hợp pháp, hoặc được thuê thực hiện bất kỳ công việc, dịch vụ nào cho Tập đoàn Masan.

## **CHƯƠNG II: QUY ĐỊNH CHI TIẾT**

### **Điều 4. Tuân thủ Lệnh Cấm vận, Danh sách đen và nghiêm cấm thực hiện giao dịch liên quan**

Tập đoàn Masan và cả các giám đốc, quản lý, hoặc nhân viên, và theo hiểu biết của Công ty, bất kỳ cá nhân nào hành động thay mặt cho Tập đoàn Masan:

1. Tuân thủ toàn bộ Luật phòng, chống rửa tiền 2022, Lệnh Cấm vận theo bất kỳ Danh sách Lệnh Cấm vận nào được bất kỳ Cơ quan Cấm vận nào ban hành hoặc Danh sách đen.

2. Không thực hiện bất kỳ giao dịch nào với bất kỳ đối tác nào bị liệt kê trong, hoặc thuộc sở hữu hoặc chịu sự kiểm soát bởi bất kỳ pháp nhân nào được liệt kê trong, hoặc thực hiện thay mặt cho pháp nhân được liệt kê Danh sách đen nào hoặc thực hiện bất kỳ giao dịch nào nằm trong Danh sách Lệnh Cấm vận.

3. Tập đoàn Masan và cả các giám đốc, quản lý, hoặc nhân viên, và theo hiểu biết của Công ty, bất kỳ cá nhân nào hành động thay mặt cho Tập đoàn Masan không thực hiện bất kỳ giao dịch nào với bất kỳ đối tác nào có địa chỉ trụ sở chính tại, được thành lập theo luật pháp của, hoặc thuộc sở hữu hoặc (trực tiếp hoặc gián tiếp) chịu sự kiểm soát bởi, hoặc thay mặt cho pháp nhân có trụ sở hoặc được tổ chức theo luật pháp của quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà là mục tiêu của các Lệnh Cấm vận trên toàn quốc hoặc toàn lãnh thổ.

#### **Điều 5. Giao dịch công bằng, minh bạch, phòng chống gian lận**

1. Tập đoàn Masan cam kết đối xử công bằng đối với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào trong mọi giao dịch tài chính và thương mại.

2. Tập đoàn Masan cam kết mạnh mẽ việc thực hiện kinh doanh một cách có đạo đức và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật Việt Nam và các điều khoản quốc tế mà Việt Nam có tham gia.

3. Toàn bộ các nhân viên, người lao động, cán bộ quản lý không được thực hiện, hoặc có chủ ý thực hiện bất kỳ hành vi lừa gạt, gian lận, gây hiểu nhầm, thông thầu... nhằm đạt được các lợi ích tài chính và phi tài chính trong mọi giao dịch tài chính và thương mại.

4. Toàn bộ các nhân viên, người lao động, cán bộ quản lý có trách nhiệm trong việc tuân thủ quy định pháp luật, xử lý và ngăn ngừa gian lận xảy ra trong mọi giao dịch tài chính và thương mại. Người nào phát hiện bất kỳ hành vi vi phạm nào phải ngay lập tức báo cáo đến bộ phận chuyên trách theo số điện thoại +84 559 200 200 hoặc email đến [code\\_of\\_conduct@msn.masangroup.com](mailto:code_of_conduct@msn.masangroup.com) để ngay lập tức xử lý.

#### **Điều 6. Quy định về phòng chống Hối lộ, Tham nhũng và Rửa tiền**

1. Toàn bộ nhân viên, người lao động, cán bộ quản lý không được thực hiện, hoặc có chủ ý thực hiện bất kỳ hành vi Hối lộ hoặc Tham nhũng nào trong mọi giao dịch tài chính và thương mại, và không tham gia hoặc hỗ trợ Rửa tiền, hoặc có bất kỳ quan hệ kinh doanh hoặc hợp tác nào đối với đối tượng thuộc Danh sách Lệnh Cấm vận hoặc Danh sách đen.

2. Tập đoàn Masan không cho phép các cá nhân liên quan đến đối tác nhận bất kỳ quà tặng hoặc các ưu đãi nào từ các đối tác, trừ trường hợp việc này được thực hiện trên cơ sở phù hợp hành xử thương mại bình thường và không nhằm tạo ra bất kỳ lợi thế nào trong việc lựa chọn đối tác.

#### **Điều 7. Thủ tục KYC (Know Your Client)**

1. Tập đoàn Masan tuân thủ các quy định pháp luật về phòng chống rửa tiền, hối lộ, chống tài trợ khủng bố và thực hiện đầy đủ các thủ tục nhận biết khách hàng, nhận biết đối tác phù hợp (“KYC”) với quy định pháp luật và thông lệ quốc tế. Trong trường hợp đối tác từ chối cung cấp thông tin để làm KYC thì Tập đoàn Masan sẽ không lựa chọn đối tác đó.

2. Kể từ ngày Chính sách này có hiệu lực, cho mục đích hợp tác và giao kết hợp đồng, toàn bộ đối tác, nhà cung cấp phải thực hiện việc cung cấp thông tin để thực hiện thủ tục KYC. Thủ tục KYC được thực hiện theo một trong hai cách:

- (a). KYC Tiêu chuẩn: Áp dụng cho các đối tác, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ phục vụ cho hoạt động kinh doanh thông thường, và phù hợp ngành nghề kinh doanh của Tập đoàn Masan, công ty con, công ty thành viên theo đăng ký doanh nghiệp của từng công ty. KYC Tiêu chuẩn yêu cầu cung cấp thông tin cơ bản bao gồm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có), Giấy phép chuyên ngành liên quan (nếu có)... để xác định danh tính và người đại diện theo pháp luật của đối tác, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho Tập đoàn Masan và công ty thành viên.
- (b). KYC Nâng cao: Áp dụng cho các đối tác, nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ ngoài hoạt động kinh doanh thông thường của Tập đoàn Masan, các giao dịch tài chính (không bao gồm giao dịch với các ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng được cấp phép hoạt động hợp pháp), các khoản đầu tư mà Tập đoàn Masan nhận hoặc đầu tư và có giá trị giao dịch dự kiến từ 400.000.000 VNĐ (hoặc ngoại tệ có giá trị tương đương) trở lên trong mỗi giao dịch, hoặc khi pháp luật yêu cầu. KYC Nâng cao bao gồm các thông tin cơ bản tương tự KYC Tiêu chuẩn, và các thông tin cần thiết để nhận biết đối tác và khách hàng quy định tại Phụ lục 1 của Chính sách này.
3. Tổng Giám đốc Tập đoàn Masan (hoặc người được Tổng Giám đốc Tập đoàn ủy quyền) có thể yêu cầu Bộ phận An ninh Tập đoàn thực hiện bổ sung các thủ tục KYC chuyên sâu theo yêu cầu của Giám đốc Tài chính Tập đoàn hoặc của Ban Điều hành/Tổng Giám đốc/Giám đốc công ty con, công ty thành viên.
4. Tập đoàn Masan sẽ không giao kết hợp đồng, thực hiện giao dịch hoặc sử dụng dịch vụ của bất kỳ đối tác nào nếu phát hiện trước hoặc sau khi làm thủ tục KYC hoặc bất kỳ khi nào nếu phát hiện rằng đối tác đó đang nằm trong Danh sách đen hoặc giao dịch đó đang nằm trong danh sách Lệnh Cấm vận.
5. Mỗi công ty con, công ty thành viên có thể ban hành quy định KYC không trái với tiêu chuẩn của Chính sách này.

#### **Điều 8. Xử lý vi phạm**

1. Người có hành vi vi phạm Chính sách này sẽ bị xử lý như sau, tùy thuộc mức độ vi phạm và thiệt hại xảy ra:

- Khiển trách;
- Kéo dài thời hạn nâng lương không quá 6 tháng;
- Cách chức;
- Sa thải;

Đồng thời người có hành vi vi phạm còn chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại trực tiếp, và gián tiếp cho Tập đoàn Masan phát sinh từ hành vi vi phạm.

2. Trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng thì Tập đoàn Masan sẽ đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật, kể cả xử lý theo các quy định của Bộ luật hình sự đối với cả người vi phạm và đối tác liên quan.

### **CHƯƠNG III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Các công ty con, công ty thành viên của Tập đoàn Masan có nghĩa vụ rà soát, thống nhất các quy định nội bộ, các giao dịch liên quan để đảm bảo tính phù hợp, tuân thủ Chính sách này.

2. Mọi thắc mắc, câu hỏi, giải đáp, hoặc tư vấn liên quan Chính sách này, vui lòng liên hệ bộ phận chuyên trách theo số điện thoại +84 559 200 200 hoặc email đến [code\\_of\\_conduct@msn.masangroup.com](mailto:code_of_conduct@msn.masangroup.com) để được giải đáp.
3. Chính sách này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 10 năm 2024.

**PHỤ LỤC 1**  
**MẪU KYC ĐỐI TÁC**

**1.1. Thông tin chung dành cho đối tác là tổ chức**

| <b>Thông tin chung</b>                                                                                    |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Tên đối tác ( <i>Bao gồm tiếng Việt, tiếng Anh, tên viết tắt</i> )                                        |  |
| MSDN, MST, Số giấy phép thành lập                                                                         |  |
| Địa chỉ đặt trụ sở chính                                                                                  |  |
| Địa chỉ hoạt động kinh doanh/ địa chỉ gửi thư                                                             |  |
| Thông tin liên hệ ( <i>điện thoại, fax, email</i> )                                                       |  |
| Website ( <i>nếu có</i> )                                                                                 |  |
| Lĩnh vực hoạt động kinh doanh                                                                             |  |
| Loại hình doanh nghiệp                                                                                    |  |
| Ngày thành lập doanh nghiệp                                                                               |  |
| Mục đích và bản chất thiết lập quan hệ                                                                    |  |
| Người có liên quan với Tập đoàn Masan, xác định theo Luật Doanh nghiệp (doanh nghiệp, họ tên, và chức vụ) |  |

**1.2. Thông tin về đối tác là cá nhân, và Người đại diện theo pháp luật của đối tác là tổ chức**

| Thông tin                                                                                                                                                                                                                   | Cá nhân 1 | Cá nhân 2 |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------|
| Họ và tên                                                                                                                                                                                                                   |           |           |
| Địa chỉ thường trú:                                                                                                                                                                                                         |           |           |
| Ngày, tháng, năm sinh                                                                                                                                                                                                       |           |           |
| (Các) Quốc tịch                                                                                                                                                                                                             |           |           |
| Số CMND/ CCCD/ số định danh cá nhân/ hộ chiếu (có ảnh, ngày cấp và nơi cấp)                                                                                                                                                 |           |           |
| Mã số thuế                                                                                                                                                                                                                  |           |           |
| Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                                                                                                                                        |           |           |
| Số điện thoại liên lạc, email                                                                                                                                                                                               |           |           |
| Người có liên quan với Tập đoàn Masan, xác định theo Luật Doanh nghiệp (doanh nghiệp, họ tên, và chức vụ), hoặc cá nhân liên quan đang làm việc tại Masan, bao gồm quan hệ vợ-chồng, cha-mẹ, cha/mẹ-con, ông-bà, nội-ngoại? |           |           |

### 1.3. Thông tin về các cá nhân liên quan tới đối tác là tổ chức

| Thông tin                                                                                                 | Chủ sở hữu/thành viên/cổ đông sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% cổ phần/vốn có quyền biểu quyết của doanh nghiệp | Giám đốc hoặc Tổng giám đốc | Kế toán trưởng/ Người phụ trách kế toán |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------------|
| Họ và tên                                                                                                 |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Ngày, tháng, năm sinh                                                                                     |                                                                                                                          |                             |                                         |
| (Các) Quốc tịch                                                                                           |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Số CMND/ CCCD/ số định danh cá nhân/ hộ chiếu (có ảnh, ngày cấp và nơi cấp)                               |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Mã số thuế                                                                                                |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Nghề nghiệp, chức vụ                                                                                      |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Số điện thoại liên lạc, email                                                                             |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Địa chỉ nơi đăng ký thường trú                                                                            |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Địa chỉ nơi ở hiện tại (nếu có)                                                                           |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Thị thực (áp dụng cho cá nhân cư trú tại Việt Nam)                                                        |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Địa chỉ đăng ký cư trú ở (các) quốc gia mang quốc tịch                                                    |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Địa chỉ đăng ký cư trú ở Việt Nam (áp dụng cho cá nhân cư trú tại Việt Nam)                               |                                                                                                                          |                             |                                         |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số thị thực</li> <li>- Cơ quan cấp thị thực nhập cảnh</li> </ul> |                                                                                                                          |                             |                                         |
| Số giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế (nếu có)                                                             |                                                                                                                          |                             | 9                                       |

|                                                                                                                                                                                                                             |  |  |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
| Địa chỉ cư trú tại Việt Nam                                                                                                                                                                                                 |  |  |  |
| Người có liên quan với Tập đoàn Masan, xác định theo Luật Doanh nghiệp (doanh nghiệp, họ tên, và chức vụ), hoặc cá nhân liên quan đang làm việc tại Masan, bao gồm quan hệ vợ-chồng, cha-mẹ, cha/mẹ-con, ông-bà, nội-ngoại? |  |  |  |

**2. Đối tác là cá nhân, tổ chức thuộc nhóm?**

- ☐ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
- ☐ Doanh nghiệp Việt Nam (gồm các loại hình doanh nghiệp theo quy định Luật Doanh nghiệp);
- ☐ Cá nhân là người Việt Nam;
- ☐ Doanh nghiệp nhà nước;
- ☐ Tổ chức nước ngoài;
- ☐ Cá nhân là người nước ngoài.
- ☐ Tổ chức khác (nêu rõ loại hình tổ chức, ví dụ: tổ chức phi lợi nhuận, hiệp hội, ...):

**3. Đối tác có tham gia giao dịch, góp vốn, đầu tư, kinh doanh, hoặc có người góp vốn, người quản lý là cá nhân, tổ chức liên quan đến Danh sách Cấm vận,<sup>1</sup> Lệnh Cấm vận,<sup>1</sup> Danh sách đen<sup>2</sup>, hoặc có tiền án không?** ☐ Có ☐ Không

Nếu Có, vui lòng nêu chi tiết: .....

**4. Đối tác có thuộc đối tượng FATCA hay không?<sup>3</sup>** ☐ Có ☐ Không

**5. Đối tác có thuộc đối tượng từng bị xử phạt (hành chính, hình sự) về các hành vi hối lộ, tham nhũng, trốn thuế không?** ☐ Có ☐ Không

Nếu Có, vui lòng nêu chi tiết: .....

Tôi/chúng tôi cam kết về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của các thông tin dữ liệu cung cấp cho Tập đoàn Masan tại bảng thông tin KYC, và đồng ý để cho Tập đoàn Masan thu thập, xử lý dữ liệu và chia sẻ cho bên thứ ba phục vụ cho mục đích (i) liên hệ, trao đổi, đánh giá, đàm phán các hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch dự kiến ký kết giữa Các Bên; (ii) phòng chống gian lận, hối lộ, tham nhũng, quản lý rủi ro; (iii) nghiên cứu phát triển sản phẩm, thăm dò dư luận; (iv) các mục đích khác liên quan đến yêu cầu, chính sách kinh doanh của Tập đoàn Masan

#### **THAY MẶT VÀ ĐẠI DIỆN CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

---

<sup>1</sup> Vui lòng xem danh sách đen, cấm vận, lệnh Cấm vận được cập nhật tại:

Hội đồng Bảo an LHQ:

<https://www.un.org/securitycouncil/sanctions/information#:~:text=Since%201966%2C%20the%20Security%20Council,Democratic%20Republic%20of%20the%20Congo%2C>

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ: <https://ofac.treasury.gov/sanctions-programs-and-country-information>

Liên minh Châu Âu: <https://www.sanctionsmap.eu/>

<sup>2</sup> Vui lòng xem danh sách tại website của Bộ Công an <https://bocongan.gov.vn/> và Bộ Quốc Phòng <https://www.mod.gov.vn/>

<sup>3</sup> “Đạo luật tuân thủ thuế đối với các tài khoản nước ngoài” (gọi tắt là FATCA) được Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) ban hành ngày 18/03/2010 nhằm mục đích kiểm soát tuân thủ quy định nộp thuế của Hoa Kỳ, có hiệu lực ngày 01/07/2014. Đối tượng khách hàng phải báo cáo theo yêu cầu của FATCA bao gồm (i) Tổ chức có đại diện pháp nhân là công dân Hoa Kỳ hoặc cổ đông chính nắm giữ trên 10% cổ phần của Tổ chức đó có những thông tin về “yếu tố Hoa Kỳ”; (ii) Cá nhân có các thông tin về “yếu tố Hoa Kỳ”. Vui lòng xem chi tiết thông tin tại FATCA.

PHỤ LỤC 2  
NGUỒN THAM KHẢO

Danh sách nguồn tham khảo sẽ được cập nhật trong trường hợp có thay đổi về nguồn truy cập.

\* Danh sách đen, Danh sách cấm vận, Lệnh Cấm vận được cập nhật tại:

Hội đồng Bảo an LHQ:

<https://www.un.org/securitycouncil/sanctions/information#:~:text=Since%201966%2C%20the%20Security%20Council,Democratic%20Republic%20of%20the%20Congo%2C>

Hợp chủng quốc Hoa Kỳ: <https://ofac.treasury.gov/sanctions-programs-and-country-information>

Liên minh Châu Âu: <https://www.sanctionsmap.eu/>

\*\* Danh sách do Việt Nam lập tại website của Bộ Công an <https://bocongan.gov.vn/> và Bộ Quốc Phòng <https://www.mod.gov.vn/>

\*\*\* “Đạo luật tuân thủ thuế đối với các tài khoản nước ngoài” (gọi tắt là FATCA) được Sở Thuế vụ Hoa Kỳ (IRS) ban hành ngày 18/03/2010 nhằm mục đích kiểm soát tuân thủ quy định nộp thuế của Hoa Kỳ, có hiệu lực ngày 01/07/2014. Đối tượng khách hàng phải báo cáo theo yêu cầu của FATCA bao gồm (i) Tổ chức có đại diện pháp nhân là công dân Hoa Kỳ hoặc cổ đông chính nắm giữ trên 10% cổ phần của Tổ chức đó có những thông tin về “yếu tố Hoa Kỳ”; (ii) Cá nhân có các thông tin về “yếu tố Hoa Kỳ”. Vui lòng xem chi tiết thông tin tại FATCA.

